

TUYÊN BỐ
CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON
(Ban hành theo Quyết định số 34/QĐ-ĐHHĐ ngày 08/01/2010
của Hiệu trưởng Trường đại học Hồng Đức)

1. GIỚI THIỆU VỀ NGÀNH ĐÀO TẠO

Ngành đào tạo:	Giáo dục Mầm non
Trình độ:	Đại học
Mã ngành đào tạo:	52.14.02.01
Đối tượng người học:	Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương
Thời gian đào tạo:	4 năm.

Giới thiệu tóm tắt về chương trình đào tạo: Đào tạo cử nhân đại học Giáo dục Mầm non có kiến thức khoa học cơ bản và kiến thức chuyên môn hoàn chỉnh về giáo dục Mầm non; có kỹ năng thực hành thành thạo và khả năng làm việc độc lập, sáng tạo, tự tìm việc làm, đáp ứng yêu cầu xã hội; có đạo đức, lương tâm nghề nghiệp, ý thức kỷ luật, sức khỏe; có khả năng học sau đại học hoặc tự bồi dưỡng để chuyển đổi nghề nghiệp.

2. KHẢ NĂNG ĐÁP ỨNG CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

Học xong chương trình này, người học có khả năng:

- Giảng dạy Mầm non các hệ cao đẳng, trung cấp, các lớp bồi dưỡng giáo viên Mầm non tại các cơ sở đào tạo;
- Làm giáo viên ở các trường Mầm non công lập, dân lập, tư thục, các nhóm trẻ gia đình tại các vùng, miền;
- Chăm sóc sức khỏe người già yếu, bệnh tật và trẻ em tại các trung tâm hoặc gia đình; công việc nội trợ trong các gia đình;
- Làm việc tại các cơ quan chữ thập đỏ, Bảo vệ bà mẹ trẻ em, các cơ quan nhà nước; tham gia các dự án phát triển vùng (phi chính phủ); công tác thiếu niên nhi đồng của các tổ chức chính trị xã hội.

- Công tác quản lý ở các trường Mầm non.

3. CHUẨN NĂNG LỰC CỦA NGƯỜI TỐT NGHIỆP

Sau khi học xong chương trình này, người học có được:

3.1. Về kiến thức

- Có kiến thức về nguyên lý cơ bản chủ nghĩa Mác - Lênin, đường lối Đảng Cộng sản Việt Nam, pháp luật đại cương, Tư tưởng Hồ Chí Minh, các kiến thức khoa học về tự nhiên, xã hội, nhân văn, môi trường và có thể vận dụng chúng vào hoạt động giáo dục ở các trường mầm non, vào việc đánh giá, phân tích các các tình huống xã hội trong chuyên môn;
- Có kiến thức cơ sở về mục tiêu, nội dung chương trình giáo dục Mầm non, phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục, ngôn ngữ, văn học, tiếng việt, mỹ thuật, âm nhạc, môi trường và con người, hoạt động vui chơi cho trẻ mầm non và có thể vận dụng chúng vào triển khai các hoạt động giáo dục, trong việc dạy học và tổ chức các hoạt động giáo dục, vui chơi cho trẻ mầm non;
- Kiến thức về tâm lý học, giáo dục học, nhất là kiến thức về tâm lý, giáo dục học mầm non và giáo dục gia đình; có khả năng vận dụng chúng trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục mầm non;
- Áp dụng kiến thức về giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật, đánh giá về sự phát triển của trẻ theo độ tuổi trong giao tiếp, ứng xử với trẻ và chăm sóc sức khỏe trẻ lứa tuổi mầm non (vệ sinh, dinh dưỡng, sức khỏe sinh sản, dinh dưỡng cộng đồng, phòng bệnh và đảm bảo an toàn cho trẻ), trong giáo dục trẻ lứa tuổi mầm non trên tất cả các lĩnh vực (phát triển ngôn ngữ, làm quen văn

học, hình thành biểu tượng toán, phát triển tư duy toán học, giáo dục thể chất, khám phá khoa học về môi trường xung quanh, kiến thức nâng cao về mỹ thuật, âm nhạc, làm đồ dùng dạy học, đồ chơi).

3.2. Về kỹ năng

- Lập kế hoạch chăm sóc, giáo dục trẻ theo yêu cầu về thời gian; tổ chức thực hiện các hoạt động chăm sóc sức khỏe cho trẻ theo môi trường nhóm, lớp đảm bảo an toàn, vệ sinh, hướng dẫn trẻ các kỹ năng tự phục vụ.

- Quản lý lớp học có hiệu quả theo nhóm, lớp; quản lý hồ sơ, sổ sách; sắp xếp bảo quản đồ dùng đồ chơi.

- Giao tiếp, ứng xử với trẻ, đồng nghiệp, phụ huynh và cộng đồng trên tinh thần tôn trọng, hợp tác, chia sẻ.

- Nghiên cứu khoa học các vấn đề thuộc lĩnh vực ngành giáo dục mầm non.

- Làm việc nhóm hoặc làm việc độc lập trong mọi môi trường, hoàn cảnh.

3.3. Về thái độ

- Đạt tiêu chuẩn đạo đức nhà giáo; thái độ cởi mở, thiện chí với phụ huynh và đồng nghiệp.

- Thái độ chân tình, lối sống lành mạnh, yêu nghề, mến trẻ, có ý thức vượt khó, vươn lên trong học tập, công tác, khả năng thích ứng với mọi môi trường công tác.

- Tinh thần hợp tác làm việc nhóm, quan hệ tốt với cộng đồng, phụ huynh, làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục.

3.4. Tiếng Anh: Tương đương 400 điểm TOEIC.

3.5. Công nghệ thông tin

- Sử dụng công nghệ thông tin trong khai thác thông tin và truy cập Internet; các phần mềm tin học cơ bản trong soạn thảo văn bản, thiết kế bài giảng điện tử phục vụ công tác, giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

- Khả năng nghiên cứu, sử dụng có hiệu quả các phương tiện dạy học.

4. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHUẨN ĐẦU RA VÀ CAM KẾT THỰC HIỆN

4.1. Kế hoạch thực hiện chuẩn đầu ra: Để đạt được chuẩn đầu ra trên đây, nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

- Đào tạo, tuyển dụng đội ngũ giảng viên đảm bảo đủ về số lượng và chất lượng. Đến năm 2013 đội ngũ giảng viên có 60% thạc sĩ, tiến sĩ (trong đó có ít nhất 10% tiến sĩ); đến 2015 có 70% thạc sĩ, tiến sĩ (trong đó có 15% tiến sĩ).

- Thường xuyên cập nhật, điều chỉnh nội dung, chương trình đào tạo đáp ứng yêu cầu của cơ quan và nhà tuyển dụng lao động.

- Đảm bảo có đầy đủ thiết bị, phương tiện phục vụ đổi mới phương pháp giảng dạy và nâng cao chất lượng; đủ giáo trình, tài liệu, phòng thực hành phục vụ học tập cho sinh viên. Phối hợp với các cơ quan và nhà tuyển dụng để xây dựng cơ sở thực hành, thực tập.

- Hàng năm công khai nội dung, chương trình, đề cương chi tiết môn học, chất lượng đào tạo, cơ hội việc làm của sinh viên tốt nghiệp vào đầu năm học.

- Riêng đối với Tiếng Anh, đến năm 2013 được đánh giá tương đương 400 điểm theo TOEIC và đến năm 2015 sẽ nâng lên 450 điểm.

4.2. Cam kết: Trường Đại học Hồng Đức cam kết tổ chức đào tạo và đánh giá khách quan kết quả học tập, rèn luyện của sinh viên. Sinh viên đạt chuẩn đầu ra được cấp bằng bằng cử nhân của ngành, bậc đào tạo cùng với bằng điểm, chứng chỉ GDQP và GDTC./.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Văn Phát